TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151**/2019/DS-PT
Ngày 16-9- 2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhiên

Ông Phạm Đình Thi

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lâm Nguyễn Thanh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa***: Ông Trịnh Văn Đương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2019/TLPT-DS ngày 07 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện AM, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 175/2019/QĐ-PT ngày 13 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1967. Địa chỉ: Tổ 04, ấp TTA, xã ĐT, huyện AM, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn Th, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Ấp 1ZB, xã ĐH, huyện AM, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh trình bày:* Vào ngày 24/9/2018 giữa bà và ông Phạm Văn Th có xảy ra mâu thuẫn nên ông Th dùng tay, chân và cầm cây đánh, nên bà tự đến Bệnh viện đa khoa huyện AB điều trị từ ngày 25/9/2018 đến ngày 05/10/2018 thì xuất viện.

Sau đó bà và ông Th tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, ông Th dùng dây xích, vỏ chai bia, tay và chân đánh bà gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra bà đến Bệnh viện đa khoa huyện AM điều trị từ ngày 07/01/2019 đến ngày 12/01/2019 thì xuất viện.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Văn Th phải bồi thường số tiền chi phí điều trị thương tích là 10.057.000đ *(Mười triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng)*. Trong đó, tiền thuốc theo toa vé là 1.657.000 đồng, tiền 15 ngày công lao động x 500.000đ/ngày = 7.500.000 đồng, tiền ăn uống trong thời gian điều trị là 900.000 đồng.

- *Bị đơn ông Phạm Văn Th trình bày:* Ông thừa nhận từ năm 2016 đến cách nay khoảng một tháng (BL44) thì ông có đánh bà Nh nhiều lần, bằng nhiều hình thức khác nhau như dùng tay, chân, cây, vỏ chai bia, dây xích,...đánh trúng vào khắp cơ thể bà Nhiên (trúng vào mắt, mặt, lưng, đầu...), có lần đánh bà Nh bị chảy máu nên bị Công an xã ĐH, huyện AM lập biên bản. Sự việc xảy ra ở nhiều nơi như: ấp 8 X1, xã ĐH; kênh X4; kênh LT7; XV; LT; XR; RG; kênh BĐ...Sau khi đánh thì ông biết có một lần bà Nh nhập viện từ 02 đến 03 ngày, còn những lần khác thì không rõ bà Nh có nhập viện hay không.

Tuy nhiên, theo yêu cầu của bà Nh thì ông chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc theo toa vé, ngoài ra không đồng ý bồi thường khoản nào khác. Vì trước đây nhiều lần bà Nh gây chuyện với ông và ông có báo chính quyền địa phương nhưng không ai xử lý, do đó ông mới đánh bà Nh gây thương tích.

Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện AM, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

1. Buộc ông Phạm Văn Th phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Nh số tiền 5.407.000đ *(Năm triệu bốn trăm linh bảy nghìn đồng)*. Trong đó: Tiền trị theo toa vé chỉ 1.657.000 đồng, tiền thu nhập bị mất 3.750.000 đồng.

2. Bác một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị Nh buộc ông Phạm Văn Th phải trả bồi thường cho bà là 4.650.000 đồng. Trong đó: Tiền thu nhập bị mất 3.750.000 đồng, tiền ăn 900.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí, lãi suất chậm trả và báo quyền kháng cáo của các đương sự.

* Ngày 18/6/2019, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Buộc ông Phạm Văn Th phải bồi thường thêm cho bà số tiền 4.650.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nh rút một phần yêu cầu khởi kiện và rút một phần kháng cáo đối với tiền ăn là 900.000 đồng.

Ông Th đồng ý bồi thường cho bà Nh số tiền như bản án sơ thẩm, đồng thời tự nguyện hỗ trợ thêm cho bà Nh một phần tiền mất thu nhập là 3.750.000 đồng; Còn đối với tiền ăn 900.000 đồng thì ông không đồng ý bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kết luận vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện và chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nh, ghi nhận ý kiến của ông Th về việc tự nguyện hỗ trợ thêm cho bà Nh số tiền mất thu nhập là 3.750.000 đồng. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện và một phần nội dung kháng cáo do bà Nh rút yêu cầu đối với tiền ăn là 900.000 đồng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét nội dung kháng cáo của bà Nh về việc yêu cầu ông Th bồi thường thêm số tiền 4.650.000 đồng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Ông Th có hành vi đánh bà Nh và hậu quả bà Nh phải nhập viện để điều trị thương tích là có thật, nên bà Nh yêu cầu Tòa án giải quyết (BL 06) để buộc ông Th phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là phù hợp, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu của bà Nh là có căn cứ.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ông Th chấp nhận bồi thường cho bà Nh toàn bộ số tiền như bản án sơ thẩm tuyên, đồng thời tự nguyện hỗ trợ thêm tiền mất thu nhập cho bà Nh là 3.750.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận, theo đó tổng số tiền bà Nh được nhận là 9.157.000 đồng. Bà Nh thống nhất với số tiền như ông Th bồi thường và xin rút lại một phần khởi kiện và một phần nội dung kháng cáo đối với tiền ăn là 900.000 đồng.

[2] Vì vậy, có cơ sở Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nh; Ghi nhận việc ông Th tự nguyện hỗ trợ thêm cho bà Nh tiền mất thu nhập là 3.750.000

đồng; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện và một phần nội dung kháng cáo, do bà Nh rút yêu cầu đối với tiền ăn là 900.000 đồng; Sửa bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Nh được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm;

Ông Phạm Văn Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Phạm Văn Thuộc không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Do kháng cáo của bà Nguyễn Thị Nh được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, nên không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 584, 585 và điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện và đình chỉ một phần nội dung kháng cáo, do bà Nh rút yêu cầu đối với số tiền ăn là 900.000 đồng.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 14/2019/DS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

1. Ghi nhận việc ông Phạm Văn Th tự nguyện hỗ trợ thêm tiền mất thu nhập cho bà Nguyễn Thị Nh là 3.750.000 đồng. Tổng số tiền ông Th phải giao cho bà Nh là 9.157.000 đồng (Chín triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn đồng). Trong đó: Chi phí cho việc điều trị cứu chữa theo toa vé là 1.657.000 đồng và thu nhập bị mất gồm được tiền bồi thường và hỗ trợ thêm là 7.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

"Mức lãi suất hai bên thỏa thuận" là mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong hợp đồng hoặc tại Tòa án. Trường hợp, các bên không có thỏa thuận về mức lãi suất nợ quá hạn thì mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Nh được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phạm Văn Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Phạm Văn Th không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Nh số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006397 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện AM;
- THA dân sự huyện AM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Bích Vân